

Số: **207/2021/QĐST-HNGĐ**

*Thanh Phú, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 288/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1996. Địa chỉ: số 89/1 ấp TQ, T P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Anh Lê Văn Q, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 190/1 ấp TH, T P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 84, 85, 107, 110, 115 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc H và anh Lê Văn Q.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Ngọc H và anh Lê Văn Q thuận tình ly hôn. Chị Lê Thị Ngọc H và anh Lê Văn Q không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn Q được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Ngọc Tường V, sinh ngày 22/9/2015. Chị Lê Thị Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu, năm trăm ngàn) đồng, thời

hạn cấp dưỡng lần đầu được tính từ ngày Quyết định của Tòa có hiệu lực pháp luật.

Chị Lê Thị Ngọc H có quyền thăm con, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Lê Thị Ngọc H và anh Lê Văn Q có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Ngọc H và anh Lê Văn Q trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Ngọc H và anh Lê Văn Q trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Ngọc H phải nộp số tiền 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho anh Lê Văn Q số tiền 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002908 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú và đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Ngọc H phải nộp số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu 0002908 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú và đã nộp xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Đường sự;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND thị trấn Thanh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Huỳnh Thị Phê**

